

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015 và các Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ thông tư 121/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về Quản trị doanh nghiệp áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty bổ sung, sửa đổi thông qua ngày 24/4/2015;
- Căn cứ vào biên bản số 01/2016/BB/ĐHĐCĐ ngày 28/4/2016 của Đại hội Đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Sông Đà 9 năm 2016,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 9 năm 2016 thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư năm 2016. Tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành.

1.1 Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ HTKH |
|----|-------------------|---------------------|----------|-----------|------------|
| 1. | Tổng giá trị SXKD | 10 ⁶ . đ | 1.110 | 949 | 85% |
| 2. | Doanh thu | 10 ⁶ . đ | 1.035 | 1.055 | 102% |
| 3. | Lợi nhuận | 10 ⁶ . đ | 70 | 70,81 | 101% |
| 4. | Tỷ lệ cổ tức | % | 12 | 12 | 100% |

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.120 tỷ đồng;
- Doanh thu : 1.046 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 70 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 52,9 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân : 7,88 triệu đồng/người/tháng;
- Tỷ lệ cổ tức : 12 %;

1.3 Kế hoạch đầu tư năm 2016: Tổng giá trị đầu tư 276,334 tỷ đồng.

Trong đó:

- Đầu tư mở rộng sản xuất: 190 tỷ đồng (Đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Pake)
- Đầu tư bổ sung và nâng cao năng lực thiết bị thi công: 86,334 tỷ đồng.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015; kế hoạch chương trình công tác của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016. Phụ lục số 01 kèm theo

Tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2015; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2016. Phụ lục số 02 kèm theo

Tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành.

4. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết 99,83.% tán thành.

| TT | Nội dung | Số tiền (đồng) |
|-----|--|-----------------|
| 1. | Lợi nhuận trước thuế | 70.812.894.769 |
| 2. | Lợi nhuận tính thuế thu nhập doanh nghiệp | 69.507.616.423 |
| 3. | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (3=2x22%) | 15.291.675.613 |
| 4. | Thuế thu nhập hoãn lại | (1.860.558.696) |
| 5. | Lợi nhuận sau thuế (5=1-3+4) | 53.660.660.460 |
| 6. | Trích quỹ đầu tư phát triển (20% LN sau thuế) | 10.732.132.092 |
| 7. | Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế) | 5.366.066.046 |
| 8. | Thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp tham gia điều hành SXKD tại đơn vị | 288.000.000 |
| 9. | Lợi nhuận chia cổ tức (69,4% LN sau thuế) | 36.679.560.000 |
| 10. | Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu | 12% |
| 11. | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối | 594.902.322 |

5. Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2015; phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và thư ký năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết 99,76% tán thành.

5.1 Thực tế chi trả tiền lương và thù lao năm 2015.

- Thực tế tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2015: 1.134.000.000 đồng.

5.2 Kế hoạch năm 2016:

- Tiền lương: Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Một số chỉ tiêu chủ yếu: doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm 2016; Tiền lương, thù lao năm 2016 đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên và thư ký công ty như sau:

| TT | Chức danh | Lương/tháng | Thù lao /tháng/người (đồng) |
|----|-------------------------------------|-------------|-----------------------------|
| 1. | Chủ tịch HĐQT | 50.000.000 | |
| 2. | Tổng giám đốc công ty | 47.000.000 | |
| 3. | Thành viên Hội đồng quản trị | | 5.000.000 |
| 4. | Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) | 25.000.000 | |
| 5. | Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) | | 5.000.000 |
| 6. | Thành viên Ban kiểm soát | | 3.000.000 |
| 7. | Thư ký | | 2.000.000 |

- + Khi các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát tương ứng với loại hình doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 23/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2015.
 - + Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.
6. **Thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 12%. Phụ lục số 03 kèm theo. (Tỷ lệ biểu quyết 99,79% tán thành)**
 7. **Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 9. (Tỷ lệ biểu quyết 94,46% tán thành)**
 8. **Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung sau:**
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt dự án đầu tư thủy điện Pake và các nội dung khác liên quan đến dự án đầu tư thủy điện Pake thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông có giá trị lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

(Tỷ lệ biểu quyết 94,31% tán thành)

9. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2020. Danh sách những người trúng cử:

9.1 Hội đồng quản trị:

| | | |
|----|------------------------|--------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Hoàng Cường | Đạt tỷ lệ: 110,10% |
| 2. | Ông Trần Thế Quang | Đạt tỷ lệ: 103,92% |
| 3. | Ông Lê Công Tinh | Đạt tỷ lệ: 93,32% |
| 4. | Ông Nguyễn Văn Đại | Đạt tỷ lệ: 93,28% |
| 5. | Ông Nguyễn Gia Hân | Đạt tỷ lệ: 98,03% |

9.2 Ban kiểm soát:

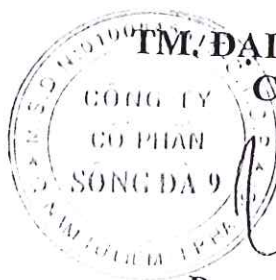
| | | |
|----|--------------------------|--------------------|
| 1. | Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng | Đạt tỷ lệ: 100,57% |
| 2. | Ông Lương Thế Lăng | Đạt tỷ lệ: 99,25% |
| 3. | Bà Nguyễn Thị Thu Phương | Đạt tỷ lệ: 98,93% |

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Điều 3. Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2016, các cổ đông của công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9 theo nghĩa vụ và quyền hạn căn cứ quyết nghị thực hiện.

Nơi nhận: *a*

- UBCK NN;
- Các cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- TGD, PTGD Cty;
- Các phòng ban Cty;
- Lưu HĐQT, TCNS.

**TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**
Dương Hữu Thắng

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9**

1. Công ty cổ phần Sông Đà 9

- Trụ sở chính: Tòa nhà sông Đà 9, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100845515 đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/6/2014.
- Nơi đăng ký kinh doanh: Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

2. Thời gian và địa điểm họp:

- Thời gian: 8h30 Ngày 28 tháng 4 năm 2016;
- Địa điểm: Công ty cổ phần Sông Đà 9, Tòa nhà Sông Đà 9, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Thành phần tham dự, chương trình và nội dung Đại hội:

- **Thành phần:** Các cổ đông theo thông báo của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đến thời điểm ngày 04/4/2016.
- **Nội dung và chương trình đại hội:**
 - + Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư năm 2016.
 - + Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015, kế hoạch chương trình công tác năm 2016 của HĐQT Công ty.
 - + Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.
 - + Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015.
 - + Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2015; phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và thư ký năm 2016.
 - + Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu.
 - + Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2014.

- + Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

4. Chủ tọa và thư ký:

- Ban chủ tọa:

- + Ông Dương Hữu Thắng Chủ tịch HĐQT : Trưởng ban
- + Ông Nguyễn Hoàng Cường TV HĐQT, Tổng giám đốc : Thành viên
- + Ông Trần Thế Quang TV HĐQT, Phó TGD : Thành viên

- Ban Thư ký

- + Ông Nguyễn Văn Đại TB. Kiểm soát nội bộ : Trưởng ban
- + Bà Trần Thị Lan Hương Nhân viên P. TCKT : Thành viên

5. Số cổ đông, đại diện theo ủy quyền của các cổ đông và tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông dự họp:

Vốn điều lệ công ty tính đến thời điểm hiện tại: 30.566.300 cổ phần tương đương 305.663.000.000 đồng.

- Danh sách cổ đông theo thông báo của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đến thời điểm 4/4/2016 là: 4.078 cổ đông.

Trong đó:

- + **Cổ đông trong nước:** 3.918 cổ đông, nắm giữ 27.238.729 cổ phần chiếm 89,11% Vốn điều lệ.
 - o Cổ đông là cá nhân: 3.876 cổ đông nắm giữ 7.519.248 cổ phần, chiếm 24,60% VDL.
 - o Cổ đông là tổ chức: 42 cổ đông nắm giữ 19.719.481 cổ phần, trong đó cổ đông lớn là Tổng công ty Sông Đà 17.881.200 cổ phần chiếm 58,5% VDL.
- + **Cổ đông nước ngoài:** 160 cổ đông nắm giữ 3.327.571 cổ phần, chiếm 10,89% vốn điều lệ.
 - o Cổ đông là cá nhân: 147 cổ đông nắm giữ 328.668 cổ phần, chiếm 1,08% VDL.
 - o Cổ đông là tổ chức: 13 cổ đông nắm giữ 2.998.903 cổ phần, chiếm 9,81% VDL.
- Số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm 08^h30 ngày 28/4/2016 là 89 cổ đông, nắm giữ 18.532.038 cổ phần chiếm 60,63% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 19 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

6. Tóm tắt diễn biến của Đại hội:

Sau khi nghe Ban tổ chức báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội, Đại hội đã được tiến hành chính thức vào hồi 08^h30 phút ngày 28/4/2016, với diễn biến như sau:

- 6.1. Đại hội đã nghe ông Lê Đăng Quân – Thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo về tình hình cổ đông tham dự Đại hội, khai mạc Đại hội và tiến hành các thủ tục cần thiết để Đại hội bầu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua 100%, cụ thể như sau:

- **Ban chủ tọa:**

| | | |
|------------------------|-----------------------|-----------------|
| Ông Dương Hữu Thắng | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa Đại hội |
| Ông Nguyễn Hoàng Cường | TVHĐQT, Tổng giám đốc | Thành viên |
| Ông Trần Thế Quang | Phó Tổng giám đốc | Thành viên |

- **Ban Thư Ký:**

| | | |
|-----------------------|------------------------|------------|
| Ông Nguyễn Văn Đại | Trưởng ban KSNB | Trưởng ban |
| Bà Trần Thị Lan Hương | Chuyên viên Phòng TCKT | Thành viên |

- 6.2. Đại hội đã nghe ông Dương Hữu Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty - Chủ tọa Đại hội thông qua trước Đại hội về Chương trình của Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua 100%.
- 6.3. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hoàng Cường - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty thay mặt Ban chủ tọa trình bày Quy chế tổ chức Đại hội, quy chế bầu cử và đã được Đại hội biểu quyết thông qua 100%.
- 6.4. Đại hội đã nghe ông Trần Thế Quang – Phó Tổng Giám đốc công ty trình bày báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán, kết luận kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015; kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư năm 2016.
- 6.5. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Hoàng Cường - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty báo cáo hoạt động HĐQT năm 2015 và kế hoạch, chương trình công tác của HĐQT năm 2016.
- 6.6. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Trưởng ban Kiểm soát công ty thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2015, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.
- 6.7. Đại hội đã nghe ông Dương Hữu Thắng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trình bày tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015; Quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2015, phương án chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2016; thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ công ty và một số nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT. Tờ trình của Hội đồng quản trị công ty về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015. Báo cáo của HĐQT công ty về tình hình nhân sự ứng cử, đề cử HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020 và tờ trình của HĐQT về việc giới thiệu nhân sự để bầu Hội đồng quản trị, ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020.

6.8. Đại hội cũng đã tiến hành bầu Ban kiểm phiếu Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100% Đại hội đã thống nhất bầu nhân sự ban kiểm phiếu gồm 06 thành viên:

- | | | |
|--------------------------|-------------------|--------------|
| - Ông Phạm Ngọc Tuấn | TP. PC&QTRR | : Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Đức Thọ | Phó Tổng giám đốc | : Phó ban |
| - Bà Lê Thị Kim Ngân | NV. Phòng TCNS | : Thành viên |
| - Ông Nguyễn Thanh Quân | NV. Phòng QLCGV | : Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Vân | NV. Phòng TCKT | : Thành viên |
| - Bà Phạm Thị Hải Yến | NV. Phòng TCNS | : Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Nghiệp | NV. Phòng KTCL | : Thành viên |
| - Ông Vũ Minh Thành | NV. Phòng KTCL | : Thành viên |

7. Các ý kiến tham luận tại Đại hội:

Tại Đại hội đã có 02 ý kiến của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông đề nghị Ban chủ tọa Đại hội làm rõ một số nội dung liên quan đến kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, công tác quản lý vốn, tài sản, công tác đầu tư, định hướng phát triển của Công ty năm 2016 và các năm tiếp theo. Các ý kiến và kiến nghị của các cổ đông đã được ban Chủ tọa Đại hội giải đáp đầy đủ và các cổ đông đều đồng ý với các nội dung giải trình của Chủ tọa đại hội.

Đặc biệt, Đại hội đã được nghe ý kiến phát biểu của Ông Dương Khánh Toàn, Đảng ủy viên Đảng ủy khối doanh nghiệp Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Sông Đà - cổ đông chi phối sở hữu 58,5% vốn điều lệ Công ty. Ông đã ghi nhận và đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty và chỉ ra một số hạn chế cần khắc phục, đồng thời đề xuất về định hướng phát triển của Công ty và các giải pháp quan trọng trong công tác quản lý điều hành, quản trị doanh nghiệp theo hướng tinh gọn, hiện đại phù hợp với thông lệ quốc tế. Các ý kiến của ông đã được Ban chủ tọa tiếp thu và giao cho Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020 tổ chức triển khai thực hiện.

8. Đại hội đã nghe Ông Phạm Ngọc Tuấn - Trưởng ban bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020 và biểu quyết thông qua các nội dung đại hội.

9. Kết quả Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Sông Đà 9 đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

9.1 Nội dung thứ nhất: Thông qua các báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư năm 2016.

9.1.1 Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ HTKH |
|----|-------------------|---------------------|----------|-----------|------------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD | 10 ⁶ . đ | 1.110 | 949 | 85% |
| 2 | Doanh thu | 10 ⁶ . đ | 1.035 | 1.055 | 102% |
| 3 | Lợi nhuận | 10 ⁶ . đ | 70 | 70,81 | 101% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức | % | 12 | 12 | 100% |

9.1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.120 tỷ đồng;
- Doanh thu : 1.046 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 70 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 52,9 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân : 7,88 triệu đồng/người/tháng;
- Tỷ lệ cổ tức : 12 %;

9.1.3 Kế hoạch đầu tư năm 2016: Tổng giá trị đầu tư 276,334 tỷ đồng.

Trong đó:

- Đầu tư mở rộng sản xuất: 190 tỷ đồng (Đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Pake)
- Đầu tư bổ sung và nâng cao năng lực thiết bị thi công: 86,334 tỷ đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành tương ứng 20.764.967 cổ phần, chiếm 99,83% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành tương ứng 46 cổ phần, chiếm 0,0002% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến tương ứng 600 cổ phần, chiếm 0,003% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ tương ứng 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

9.2 Nội dung thứ hai: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015; kế hoạch chương trình công tác của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016. Phụ lục số 01 kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành tương ứng 20.764.967 cổ phần, chiếm 99,83% cổ phần tham dự Đại hội.

- Số phiếu không tán thành tương ứng 46 cổ phần, chiếm 0,0002% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến tương ứng 600 cổ phần, chiếm 0,003% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ tương ứng 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

9.3 Nội dung thứ ba: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2015; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2016. Phụ lục số 02 kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành tương ứng 20.764.967 cổ phần, chiếm 99,83% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành tương ứng 46 cổ phần, chiếm 0,0002% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến tương ứng 600 cổ phần, chiếm 0,003% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ tương ứng 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

9.4 Nội dung thứ tư: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015:

| TT | Nội dung | Số tiền (đồng) |
|-----|--|-----------------|
| 1. | Lợi nhuận trước thuế | 70.812.894.769 |
| 2. | Lợi nhuận tính thuế thu nhập doanh nghiệp | 69.507.616.423 |
| 3. | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (3=2x22%) | 15.291.675.613 |
| 4. | Thuế thu nhập hoãn lại | (1.860.558.696) |
| 5. | Lợi nhuận sau thuế (5=1-3+4) | 53.660.660.460 |
| 6. | Trích quỹ đầu tư phát triển (20% LN sau thuế) | 10.732.132.092 |
| 7. | Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế) | 5.366.066.046 |
| 8. | Thù lao HĐQT, BKS không trực tiếp tham gia điều hành SXKD tại đơn vị | 288.000.000 |
| 9. | Lợi nhuận chia cổ tức (69,4% LN sau thuế) | 36.679.560.000 |
| 10. | Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu | 12% |
| 11. | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối | 594.902.322 |

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 20.764.967 cổ phần, chiếm 99,83% cổ phần tham dự Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 46 cổ phần, chiếm 0,0002% cổ phần tham dự Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 600 cổ phần, chiếm 0,003% cổ phần tham dự Đại hội.
 - Số phiếu không hợp lệ: 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.
- 9.5 Nội dung thứ năm: Thông qua Báo cáo quyết toán lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2015; phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký năm 2016.**

9.5.1 Thực tế chi trả tiền lương và thù lao năm 2015.

- Thực tế tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2015: 1.134.000.000 đồng.

9.5.2 Kế hoạch năm 2016:

- Tiền lương: Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Một số chỉ tiêu chủ yếu: doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm 2016; Tiền lương, thù lao năm 2016 đối với Hội đồng quản trị, tổng giám đốc, Ban kiểm soát và thư ký công ty như sau:

ĐVT: Đồng

| TT | Chức danh | Lương/tháng | Thù lao /tháng/người (đồng) |
|----|-------------------------------------|-------------|-----------------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 50.000.000 | |
| 2 | Tổng giám đốc công ty | 47.000.000 | |
| 3 | Thành viên Hội đồng quản trị | | 5.000.000 |
| 4 | Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) | 25.000.000 | |
| 5 | Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) | | 5.000.000 |
| 6 | Thành viên Ban kiểm soát | | 3.000.000 |
| 7 | Thư ký | | 2.000.000 |

- + Khi các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và thư ký tương ứng với loại hình doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 23/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2015.
- + Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 20.750.557 cổ phần, chiếm 99,76% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 46 cổ phần, chiếm 0,0002% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 15.010 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

- Số phiếu không hợp lệ: 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

9.6 Nội dung thứ sáu: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 20.756.557 cổ phần, chiếm 99,79% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 4.846 cổ phần, chiếm 0,02% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 4.210 cổ phần, chiếm 0,02% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

9.7 Nội dung thứ bảy: Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 9.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 19.648.167 cổ phần, chiếm 94,46% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 1.055.046 cổ phần, chiếm 5,07% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 62.400 cổ phần, chiếm 0,03% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 14.300 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.

9.8 Nội dung thứ tám: Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt dự án đầu tư thủy điện Pake và các nội dung khác liên quan đến dự án đầu tư thủy điện Pake thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông có giá trị lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 19.616.348 cổ phần, chiếm 94,31% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 1.055.046 cổ phần, chiếm 5,07% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 70.010 cổ phần, chiếm 0,34% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 38.509 cổ phần, chiếm 0,19% cổ phần tham dự Đại hội.

9.9 Kết quả bầu cử:

- Hội đồng quản trị Công ty:

| | | |
|----|------------------------|---|
| 1. | Ông Nguyễn Hoàng Cường | Số quyền được bầu: 22.899.773 Đạt tỷ lệ: 110,10% |
| 2. | Ông Trần Thế Quang | Số quyền được bầu: 21.614.706 Đạt tỷ lệ: 103,92% |
| 3. | Ông Lê Công Tinh | Số quyền được bầu: 19.410.246 Đạt tỷ lệ: 93,32% |
| 4. | Ông Nguyễn Văn Đại | Số quyền được bầu: 19.402.996 Đạt tỷ lệ: 92,28% |
| 5. | Ông Nguyễn Gia Hân | Số quyền được bầu: 20.389.924 Đạt tỷ lệ: 98,32% |

- Ban kiểm soát Công ty:

| | | |
|----|--------------------------|---|
| 1. | Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng | Số quyền được bầu: 20.918.377 Đạt tỷ lệ: 100,57% |
| 2. | Ông Lương Thế Lãng | Số quyền được bầu: 20.644.511 Đạt tỷ lệ: 99,25% |
| 3. | Bà Nguyễn Thị Thu Phương | Số quyền được bầu: 20.576.411 Đạt tỷ lệ: 98,93% |

10. Các nội dung đã được Đại hội thông qua:

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2016 các nội dung sau được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua:

10.1 Nội dung thứ nhất: Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và kế hoạch đầu tư năm 2016 (*Tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành*)

10.2 Nội dung thứ hai: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015; kế hoạch chương trình công tác của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016. Phụ lục số 01 kèm theo (*tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành*)

10.3 Nội dung thứ ba: Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2015; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2016. Phụ lục số 02 kèm theo (*tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành*)

10.4 Nội dung thứ tư: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015 (*tỷ lệ biểu quyết 99,83% tán thành*)

10.5 Nội dung thứ năm: Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2015; phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2016 (*tỷ lệ biểu quyết 99,76% tán thành*)

10.6 Nội dung thứ sáu: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu (*tỷ lệ biểu quyết 99,79% tán thành*)

10.7 Nội dung thứ bảy: Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 9 (*tỷ lệ biểu quyết 94,46% tán thành*).

10.8 Nội dung thứ tám: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt dự án đầu tư thủy điện Pake và các nội dung khác liên quan đến dự án đầu tư thủy điện Pake thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông có giá trị lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

(Tỷ lệ biểu quyết 94,31% tán thành)

10.9 Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2020:

- **Hội đồng quản trị Công ty:**

| | | |
|----|------------------------|------------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Hoàng Cường | Đạt tỷ lệ bầu: 110,10% |
| 2. | Ông Trần Thế Quang | Đạt tỷ lệ bầu: 103,92% |
| 3. | Ông Lê Công Tinh | Đạt tỷ lệ bầu: 93,32% |
| 4. | Ông Nguyễn Văn Đại | Đạt tỷ lệ bầu: 93,28% |
| 5. | Ông Nguyễn Gia Hân | Đạt tỷ lệ bầu: 98,03% |

- **Ban kiểm soát Công ty:**

| | | |
|----|--------------------------|------------------------|
| 1. | Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng | Đạt tỷ lệ bầu: 100,57% |
| 2. | Ông Lương Thế Lăng | Đạt tỷ lệ bầu: 99,25% |
| 3. | Bà Nguyễn Thị Thu Phương | Đạt tỷ lệ bầu: 98,93% |

Biên bản được lập xong vào hồi 12^h30 cùng ngày, được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Nguyễn Văn Đại

TM: BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Dương Hữu Thắng

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015 VÀ
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2016

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 9 xin báo cáo về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch, chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng quản trị như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2015

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của công ty năm 2015

Ngày từ đầu năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã nhận thức rằng mặc dù nền kinh tế đất nước đã bước qua giai đoạn khó khăn và bắt đầu đi vào chu kỳ phát triển, ổn định mới, đây là điều kiện thuận lợi đối với các doanh nghiệp nói chung và đối với Công ty cổ phần Sông Đà 9 nói riêng.

Tuy nhiên với Công ty cổ phần Sông Đà 9, năm 2015 cũng còn gặp không ít khó khăn: Các đơn vị trực thuộc hoạt động trên địa bàn rộng và phân tán khắp các tỉnh thành trong nước và tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; các công trình do đơn vị thi công phần lớn đang ở giai đoạn hoàn thành và bàn giao, một số công trình khó khăn về vốn từ chủ đầu tư, nền tảng để phát triển ổn định cho đơn vị chưa vững chắc; Năng lực cạnh tranh của đơn vị không cao, tiềm lực về tài chính của đơn vị không thật sự mạnh; trong khi lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị ngày càng bị cạnh tranh gay gắt.

Tuy vậy, nhờ sự nỗ lực trong công tác lãnh đạo của các thành viên Hội đồng quản trị công ty nói riêng và của tập thể CBCNV nói chung, cùng với sự nỗ lực hết mình của Ban Tổng giám đốc điều hành dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy Công ty, năm 2015 Công ty cổ phần Sông Đà 9 đã đạt được kết quả khá tốt. Cụ thể:

Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:

Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, xã hội năm 2015 như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt: 949 tỷ đồng/1.110 tỷ đồng KH; đạt 85%;
- Doanh thu: 1.054 tỷ đồng/1.035 tỷ đồng KH; đạt 102%;
- Nộp nhà nước: 57,647 tỷ đồng /52 tỷ đồng KH; đạt 111%;
- Lợi nhuận trước thuế: 70,813 tỷ đồng/70 tỷ đồng KH; đạt 101%;



- Lợi nhuận sau thuế: 53,66 tỷ đồng/54,60 tỷ đồng KH; đạt 98%;
- Thu nhập bình quân người lao động: 8,249 triệu đồng/7,252 triệu đồng KH; đạt 114%.

2. Kết quả hoạt động lãnh đạo, quản lý của Hội đồng quản trị:

Đánh giá chung: Năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình trong công tác lãnh đạo thực hiện nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, trong việc thực hiện các chức năng quản lý và lãnh đạo của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Cụ thể:

2.1 Về công tác quản lý sản xuất: Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên bám sát tình hình nhiệm vụ hàng tháng, quý; duy trì thường xuyên việc trao đổi thông tin giữa Chủ tịch HĐQT với Ban Tổng giám đốc điều hành, qua đó đã hỗ trợ kịp thời ban Tổng giám đốc điều hành xử lý, giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý của ban Tổng giám đốc, đồng thời giúp cho các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT luôn phù hợp với yêu cầu thực tiễn và phát huy được hiệu quả.

2.2 Về công tác quản lý đầu tư:

- Thực hiện quyền được ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2015, trong năm Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tiến hành một số công việc liên quan đến việc chuẩn bị đầu tư dự án thủy điện Pake tạo tiền đề cho việc thực hiện triển khai đầu tư dự án vào năm 2016;
- Đã chỉ đạo thực hiện thoái một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư tài chính của Công ty tại một số doanh nghiệp: Công ty cổ phần bảo hiểm hàng không; Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoạ; một phần tại Công ty cổ phần tài chính cổ phần Sông Đà; Ngân hàng TMCP BIDV Việt Nam với tổng giá trị thu được là 4,130 tỷ đồng;
- Đã hoàn thành các thủ tục pháp lý để triển khai dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công của Công ty với tổng giá trị 45 tỷ đồng.

Nhìn chung về lĩnh vực quản lý đầu tư, Hội đồng quản trị Công ty đã đảm bảo sự tuân thủ về trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các dự án, công việc liên quan đến dự án được quyết định kịp thời và đã góp phần quan trọng đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, mục tiêu tiến độ các công trình và duy trì sự ổn định của Công ty. Đồng thời tạo tiền đề để xây dựng ngành nghề kinh doanh chính trong chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2016 – 2020, đó là: Tổng thầu xây dựng, Tổng thầu EPC các công trình hạ tầng kỹ thuật (năng lượng, mỏ, khu công nghiệp, thủy lợi, giao thông...) thi công bằng cơ giới; sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm; và các ngành nghề sản xuất phụ trợ khác hỗ trợ cho ngành nghề chính của Công ty.

2.3 Về công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Các nội quy, quy chế quản lý của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo sửa đổi, bổ sung kịp thời đảm bảo sự phù hợp với các thay đổi của pháp luật và phát huy được sự chủ động, tự chịu trách nhiệm của lãnh đạo Công ty và các đơn vị trong thực thi các quyền liên quan đến hoạt động điều hành công ty. Năm 2015 có 16 quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty đã được sửa đổi, bổ sung;
- Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp: Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung đề án tái cấu trúc doanh nghiệp của công ty đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua. Cụ thể: Triển khai mạnh mẽ các giải pháp sắp xếp bộ máy, tăng cường công tác đào tạo cán bộ; các giải pháp về quản trị doanh nghiệp liên quan đến việc nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy.

2.4 Các mặt quản lý điều hành:

- Trong năm qua hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được những kết quả tốt, thể hiện ở các cơ chế chính sách không ngừng được hoàn thiện, công tác kiểm tra giám sát được tăng cường và các biện pháp phối hợp kịp thời khi đơn vị gặp khó khăn. Các thành viên trong Hội đồng quản trị đã tích cực phối hợp, hỗ trợ trong các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị để đưa ra các chủ trương, quyết sách nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD của mình, cùng Ban Tổng giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi công các công trình để hoàn thành và bàn giao đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Bên cạnh việc duy trì các cuộc họp định kỳ theo quy định và duy trì thường xuyên các cuộc trao đổi thông giữa chủ tịch Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc điều hành trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 122 nghị quyết, quyết định và chỉ thị đảm bảo cho sự lãnh đạo toàn diện và kịp thời của Hội đồng quản trị đối với công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.5 Về công tác quản lý kinh tế: Trong năm Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, phân tích đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo định kỳ tại tất cả các đơn vị; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã có nhiều cuộc kiểm tra trực tiếp tại các công trình, đơn vị. Chính vì vậy đã đảm bảo cho Hội đồng quản trị thực hiện thành công chức năng quản lý kinh tế theo quy định.

2.6 Về công tác thị trường: Đã chỉ đạo và hoàn thiện thủ tục pháp lý để thành lập Phòng Dự án - Đấu thầu với lực lượng cán bộ trẻ, giỏi chuyên môn, ngoại ngữ, tạo điều kiện để củng cố công tác tiếp thị đấu thầu, nhằm đảm bảo việc làm cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

3. **Những hạn chế:** Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị công ty vẫn còn một số tồn tại sau:

- Việc chỉ đạo điều hành còn hạn chế, chưa đào tạo được nguồn cán bộ hợp lý, nên nhiều cán bộ còn phải kiêm nhiệm, công tác thu vốn chưa đạt kế hoạch đề ra;
- Một số giải pháp về quản trị doanh nghiệp để đảm bảo sự quản lý điều hành doanh nghiệp hiệu quả và khoa học chưa thực sự được phát huy tối đa, công tác quản lý tại một số đơn vị thành viên còn chưa thật sự sâu sát.
- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị chưa được kiểm tra giám sát chặt chẽ trong việc thực thi nên chưa đạt được kết quả cao.

4. **Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty năm 2015:**

Năm 2015, ngoài 04 cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định để kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị hàng quý và triển khai nhiệm vụ công tác của Hội đồng quản trị quý kế tiếp, Hội đồng quản trị Công ty còn tổ chức nhiều cuộc họp mở rộng hoặc họp thông qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và để triển khai, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, mục tiêu tiến độ các công trình trọng điểm của công ty, của các đơn vị. Bên cạnh đó, hàng tuần Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên duy trì các buổi trao đổi thông tin với các thành viên trong Ban Tổng giám đốc điều hành, điều này đã giúp cho các vướng mắc trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc được giải quyết kịp thời.

Năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 122 Quyết định, nghị quyết và 75 công văn, chỉ thị quản lý. Nhìn chung các quyết định, nghị quyết và chỉ thị của Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát với thực tế yêu cầu của công tác sản xuất và đã giúp cho sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị đạt kết quả tốt.

5. **Lương, Thù lao của Hội đồng quản trị công ty năm 2015:**

Hệ số hoàn thành các chỉ tiêu năm 2015 ($H_{HT}=101.52\%$):

| Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ HTKH |
|-------------|---------------|---------------|----------------|
| Doanh thu | 1.035.000.000 | 1.054.455.614 | 102% |
| Lợi nhuận | 70.000.000 | 70.812.895 | 101% |
| Cộng | | | 101,52% |

- Với tỷ lệ hoàn thành trên và căn cứ quy chế chi trả tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2015 thông qua thì lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2015 là: 1.134.000.000 đồng, cụ thể:

| TT | Chức danh | Số người | Số tháng | Mức lương, thù lao/tháng (đồng) | Tổng lương, thù lao (đồng) |
|----|------------------------------|----------|----------|---------------------------------|----------------------------|
| 1 | Tiền lương Chủ tịch HĐQT | 1 | 12 | 50.000.000 | 600.000.000 |
| 2 | Thù lao TV HĐQT | 3 | 12 | 8.000.000 | 288.000.000 |
| 3 | Thù lao Trưởng ban kiểm soát | 1 | 12 | 8.000.000 | 96.000.000 |
| 4 | Thù lao kiểm soát viên | 2 | 12 | 5.000.000 | 120.000.000 |
| 5 | Thư ký | 1 | 12 | 2.500.000 | 30.000.000 |
| | Tổng cộng | | | | 1.134.000.000 |

6. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9 là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty là người chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng quản trị Công ty và trước pháp luật về hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tuy nhiên, để thực hiện chức năng quản lý và các quyền của Hội đồng quản trị Công ty, năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty thông qua hoạt động kiểm tra của Chủ tịch, của các thành viên Hội đồng quản trị, hoạt động kiểm tra kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ công ty và thông qua sự phối hợp của Hội đồng quản trị với các cơ quan thanh tra của Bộ xây dựng, của kiểm toán nhà nước trong quá trình làm việc tại đơn vị năm 2015 đã thực hiện quyền kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị Công ty đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty. Kết quả kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị khá sâu và tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu: Chấp hành pháp luật; chấp hành điều lệ, chấp hành quy định của Công ty trong công tác quản lý điều hành. Và Hội đồng quản trị Công ty có thể khẳng định rằng hoạt động điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý liên quan của Công ty năm 2015 cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ do Hội đồng quản trị Công ty ban hành. Các nghị quyết, quyết định, các chỉ thị của Hội đồng quản trị Công ty được thực hiện nghiêm túc.

Nhận xét chung:

Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định, góp phần quan trọng để nghị quyết của Đại hội đồng cổ

đồng năm 2015 được thực hiện và hoàn thành với tỷ lệ khá cao, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2016:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.120 tỷ đồng;
- Doanh thu : 1.046 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 70 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 52,9 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân : 7,880 triệu đồng/người/tháng;
- Giá trị sản xuất công nghiệp : 44 tỷ đồng;

2. Các nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016:

- 2.1 Chỉ đạo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế theo kế hoạch đề ra, đảm bảo mục tiêu tiến độ, chất lượng kỹ thuật và đảm bảo an toàn các công trình mà Công ty đảm nhận thi công theo thỏa thuận với chủ đầu tư. Tăng cường chỉ đạo tổ chức sản xuất, thi công các công trình hướng tới sự chuyên nghiệp với tiêu chuẩn về an toàn và vệ sinh môi trường ngày càng cao. Không ngừng củng cố và nâng cao uy tín của Công ty trên thị trường xây dựng trong nước và khu vực.
- 2.2 Tăng cường sự lãnh đạo và sự giám sát toàn diện của Hội đồng quản trị đối với công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của công ty; đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016 được triển khai và thực hiện tốt. Tiếp tục duy trì sự trao đổi thông tin thường xuyên của Chủ tịch Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý có liên quan nhằm tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh, giảm thiểu các rủi ro hoạt động, cũng như các rủi ro từ môi trường và đối tác mang đến cho đơn vị trong công tác quản lý điều hành.
- 2.3 Tổ chức nghiên cứu và cập nhật thường xuyên các chủ trương, chính sách của nhà nước đối với doanh nghiệp, đặc biệt các quy định mới từ các hiệp định thương mại có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trên cơ sở đó tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung định hướng phát triển của Công ty giai đoạn 2016 - 2020 phù hợp với tình hình nhằm phát huy được thế mạnh sở trường của đơn vị, đồng thời đảm bảo cho sự phát triển ổn định trong tương lai;
- 2.4 Tiếp tục triển khai công tác tái cấu trúc và nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị doanh nghiệp. Thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy quản lý của Công

ty, của đơn vị; triển khai các giải pháp xây dựng bộ máy quản lý điều hành của Công ty theo hướng: Chuyên nghiệp, gọn nhẹ, có trách nhiệm, không ngừng nỗ lực nâng cao trình độ chuyên môn và cùng chia sẻ lợi ích thu được từ sự phát triển của doanh nghiệp.

- 2.5 Tiếp tục rà soát và hoàn thiện chế độ chính sách, cơ chế quản lý của Công ty đối với người lao động nhằm nâng cao trách nhiệm, quyền lợi và tăng cường sự gắn kết của người lao động đối với đơn vị, đặc biệt là lực lượng lái xe, lái máy và công nhân kỹ thuật khác.
- 2.6 Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, của các công trình theo định kỳ hàng quý; đặc biệt tập trung cho sự phân tích đánh giá đối với từng công trình, qua đó tiếp tục hoàn thiện các chỉ tiêu của chính sách về giá thành, của các định mức kinh tế, kỹ thuật được áp dụng tại Công ty đảm bảo tính khoa học, phù hợp với môi trường kinh doanh hiện tại và giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty.
- 2.7 Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án đầu tư của Công ty đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả và tuân thủ các quy định của nhà nước về đầu tư, góp phần chủ động một phần về việc làm, phát huy thế mạnh về ngành nghề truyền thống và tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định lâu dài của Công ty. Trọng tâm là dự án thủy điện Pake và dự án đầu tư nâng cao năng lực năm 2016.
- 2.8 Tiếp tục triển khai ứng dụng các phần mềm và các công cụ hỗ trợ quản lý đảm bảo nâng cao chất lượng thông tin phục vụ cho công tác quản lý điều hành của Công ty.
- 2.9 Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, thực hiện chiến lược về thị trường, đấu thầu phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Trong năm 2016 sẽ tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện về cơ chế, chính sách và tăng cường củng cố bộ máy làm công tác thị trường, đấu thầu của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kiểm điểm đánh giá thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2015, kế hoạch chương trình công tác năm 2016.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015:

Năm 2015, BKS đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban. BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của công ty. Cụ thể:

- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh của công ty do Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc, các phòng chức năng của công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc như kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; Kiểm tra các Tờ trình của Tổng giám đốc, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.
- Tham gia các buổi họp của HĐQT Công ty về kế hoạch SXKD hàng quý, năm. BKS đã có những góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung, hoạt động tái cấu trúc của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT;
- Xem xét kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư, công tác ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế;
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm;
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Tổng giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với các hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2015;
- BKS được cung cấp đầy đủ thông tin về các Quyết định của HĐQT, trên cơ sở đó kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định trên;
- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc; báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty;
- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Tổng giám đốc, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty;
- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Tổng giám đốc, báo cáo tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính cả năm 2015 của Công ty; báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;

Trong năm 2015, hoạt động của BKS tập trung kiểm tra hàng quý và kiểm soát các quyết định của HĐQT trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng



cổ đông thường niên năm 2015, chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng của Công ty.

Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2015:

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp, Báo cáo của HĐQT Công ty về tình hình hoạt động SXKD năm 2015 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015:

1.1. Một số chỉ tiêu kinh tế, tài chính chủ yếu:

| TT | Chỉ tiêu | Đvt | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành |
|----|--------------------------|----------------------------------|----------|-----------|------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 305,663 | 305,663 | 100% |
| 2 | Giá trị SXKD | Tỷ đồng | 1.110 | 949 | 85% |
| 3 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.035 | 1.054 | 102% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 70,0 | 70,8 | 101% |
| 5 | Thu nhập bình quân CBCNV | (triệu đồng/ người/ tháng) | 7.252 | 8.249 | 114% |

Mặc dù chỉ tiêu sản lượng chưa hoàn thành kế hoạch tuy nhiên, các chỉ tiêu kinh tế, tài chính khác đã hoàn thành và vượt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua, đảm bảo đời sống của cán bộ công nhân viên.

Trong năm 2015, Công ty cổ phần Sông Đà 9 thực hiện đầu tư góp vốn vào Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu, chuẩn bị một số thủ tục để đầu tư dự án thủy điện Pake vào năm 2016; hoàn thành thủ tục pháp lý để triển khai dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công, tổng giá trị 45 tỷ đồng; đồng thời, Công ty đã thực hiện thoái vốn một số khoản đầu tư tài chính thu được số tiền 4,1 tỷ đồng. Tuy nhiên, do những khó khăn chung của thị trường chứng khoán, công tác thoái vốn vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư và tiến độ tái cấu trúc Công ty.

Trong năm 2015, BKS chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định nội bộ Công ty.

1.2. Về công tác kế toán và báo cáo tài chính năm 2015:

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.
- BKS đồng ý cơ bản với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2015 đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật pháp hiện hành.
- Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Một số chỉ tiêu chủ yếu trên báo cáo tài chính năm 2015:

| | | |
|-------------------------|---|------------------------|
| + Tổng tài sản | : | 1.387.896.796.937 đồng |
| ✓ Tài sản ngắn hạn | : | 885.399.701.086 đồng |
| ✓ Tài sản dài hạn | : | 502.497.095.851 đồng |
| + Nguồn vốn | : | 1.387.896.796.937 đồng |
| ✓ Nợ phải trả | : | 788.952.783.874 đồng |
| ✓ Nguồn vốn chủ sở hữu: | : | 598.944.013.063 đồng |

Phân tích một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2015:

| | |
|---|--|
| Khả năng thanh toán tổng quát = | $\frac{\text{Tổng tài sản}}{\text{Tổng nợ}} = \frac{1.387.896.796.937}{788.952.783.874} = 1,76$ |
| Khả năng thanh toán hiện hành = | $\frac{\text{TS ngắn hạn}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}} = \frac{885.399.701.086}{665.931.086.991} = 1,33$ |
| Khả năng thanh toán nhanh (ngay) = | $\frac{\text{TS ngắn hạn - Hàng tồn kho}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}} = \frac{635.977.306.302}{665.931.086.991} = 0,95$ |
| Khả năng thanh toán tức thời = | $\frac{\text{Vốn bằng tiền}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}} = \frac{107.995.000.424}{665.931.086.991} = 0,16$ |
| Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (Hệ số nợ) = | $\frac{\text{Tổng nợ phải trả}}{\text{Vốn chủ sở}} = \frac{788.952.783.874}{598.944.013.063} = 1,31$ |



So sánh các chỉ tiêu năm 2015 so với năm 2014:

| TT | Các chỉ số | Năm 2014 | Năm 2015 |
|----|---------------------------------------|----------|----------|
| 1 | Khả năng thanh toán tổng quát | 1,53 | 1,76 |
| 2 | Khả năng thanh toán hiện hành | 1,21 | 1,33 |
| 3 | Khả năng thanh toán ngay | 0,73 | 0,95 |
| 4 | Khả năng thanh toán tức thời | 0,11 | 0,16 |
| 5 | Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (Hệ số nợ) | 1,89 | 1,31 |

- *Khả năng quản lý vốn:*

+ Vòng quay vốn chủ sở hữu: 1,73 vòng.

+ Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 1,31 lần.

Vòng quay vốn chủ sở hữu năm 2015 (1,73 lần) giảm so với năm 2014 (1,83 lần) cho thấy việc sử dụng vốn của Công ty năm 2015 giảm so với năm 2014.

Hệ số nợ phải trả của Công ty ở mức an toàn.

2. **Đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:**

BKS nhận định HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2015 đã hoàn thành tốt trách nhiệm điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- Trong năm 2015, HĐQT đã ban hành 122 Quyết định, Nghị quyết và 75 Văn bản, Chỉ thị quản lý để chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty, phù hợp và kịp thời với tình hình thực tế;

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. BKS không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty. Đặc biệt, BKS đánh giá cao HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã có những quyết sách và giải pháp kịp thời giải quyết những tồn tại;

- Các nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty; không để xảy ra các sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo và thực hiện hợp đồng kinh tế;

- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Kế hoạch tài chính, kế hoạch giá thành đã được lập gắn liền với kế hoạch sản xuất kinh doanh và bám sát với tình hình thực tế, đảm bảo cho công việc tổ chức và điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Sông Đà. Kế hoạch giá thành phản ánh đầy đủ chi phí, các yếu tố giá thành phù hợp, rõ ràng, đảm bảo hạn chế rủi ro;
- Chủ động được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư do đã tạo dựng được uy tín đối với các tổ chức tín dụng. Các khoản vay được Công ty sử dụng đúng mục đích, hợp lý và hiệu quả sử dụng vốn vay tối ưu nhất. Các khoản nợ của Công ty được trả đúng hạn, kiểm soát nợ quá hạn. Hệ số khả năng thanh toán tốt, hệ số nợ tương đối hợp lý;
- Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định bao gồm từ công tác lập, trình duyệt dự án, kế hoạch đấu thầu dự án, hồ sơ mời thầu đảm bảo rõ ràng, minh bạch; các gói thầu được xét thầu theo đúng quy định;
- Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp trong năm 2015 đã được Hội đồng quản trị chỉ đạo, triển khai và đạt được một số kết quả nhất định như: sắp xếp bộ máy quản lý, tăng cường công tác đào tạo cán bộ, thực hiện các giải pháp về quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy;
- Trong năm 2015, HĐQT đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý nội bộ phù hợp với những thay đổi của các quy định pháp luật;
- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: các cuộc họp HĐQT, BKS đều được mời tham dự và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- BKS nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 của HĐQT Công ty;
- BKS nhất trí với kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2015;
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động của công ty, tuyển chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý doanh nghiệp, hiệu quả;
- Đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung một số Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định của Pháp luật và sự phát triển của Công ty để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016: BKS đề nghị Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán được chấp thuận kiểm toán báo cáo tài

chính năm 2016 đối với Công ty niêm yết theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2016

- BKS tổ chức kiểm tra 4 lần/năm các báo cáo tài chính hàng quý, thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty;
- Xem xét Thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Tổng giám đốc Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.
Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 9 trân trọng báo cáo.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC NĂM 2015

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 9 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 như sau:

1. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu : Công ty cổ phần Sông Đà 9
 - Mã chứng khoán : SD9
 - Loại cổ phần : Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá : 10.000 VNĐ/cổ phần (mười ngàn đồng/ cổ phần)
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 30.566.300 cổ phiếu (Ba mươi triệu năm trăm sáu mươi sáu ngàn ba trăm cổ phiếu)
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 30.566.300 cổ phiếu (Ba mươi triệu năm trăm sáu mươi sáu ngàn ba trăm cổ phiếu)
 - Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 3.667.956 cổ phiếu
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 36.679.560.000 VNĐ
 - Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành từ trả cổ tức 2015 bằng cổ phiếu : 12% (Mười hai phần trăm)
Tương đương 1: 0,12; căn cứ vào ngày phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần thì được 01 quyền mua, cứ 100 quyền được nhận 12 cổ phiếu mới với mệnh giá là 10.000 đ/cp.
- Nguồn vốn thực hiện : Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán
- Thời gian phát hành dự kiến : Quý III năm 2016
- Lưu ký và niêm yết bổ sung : Số lượng cổ phiếu phát hành thêm từ trả cổ tức năm 2015 sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu mới phát hành được làm tròn đến



hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn mệnh giá.

2. THÔNG QUA NỘI DUNG ỦY QUYỀN CHO HĐQT:

- Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp.
- Làm các thủ tục đăng ký và niêm yết chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Sửa đổi điều lệ và làm các thủ tục khác liên quan đến trả cổ tức tăng vốn điều lệ.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

